

Bản án số: 286/2025/HS-PT
Ngày: 12/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Ái Doan.

Bà Nguyễn Thanh Nhân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Thúy – Thư ký;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông
Võ Mỹ Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 237/2025/TLPT-HS, ngày 13 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng H và bị cáo Đỗ Thị Thúy K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2025/HS-ST ngày 17/6/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp).

Bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 05/02/1981;
Nơi sinh: Tiền Giang (Nay là: Đồng Tháp);
Căn cước công dân số: 082181011978;
Nơi đăng ký thường trú: ấp Hiệp Nhơn, xã Hiệp Đức, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
Nay là: ấp Hiệp Nhơn, xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp;
Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12;
Con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị T (đã chết);
Bị cáo có chồng là Nguyễn Hữu L và có 02 con;
Tiền án: Không; Tiền sự: Không;
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 27/02/2025 cho đến nay;
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Đỗ Thị Thúy K, sinh ngày 27/11/1983;

Nơi sinh: Tiền Giang (Nay là: Đồng Tháp);

Căn cước công dân số: 082183004192;

Nơi đăng ký thường trú: khu phố Bình Tịnh, thị trấn Bình Phú, huyện Cai

Lậy, tỉnh Tiền Giang;

Nay là: khu phố Bình Tịnh, xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12;

Con ông Đỗ Quốc T1 (đã chết) và bà Hồ Thị M1 (đã chết);

Bị cáo có chồng là Nguyễn Thanh S (đã ly hôn) và có 01 con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 27/02/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nhận được phản ánh của người dân trên địa bàn khu phố M, phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang có đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức số lô đề được thắng thua bằng tiền.

Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 01/11/2024, Đội Cảnh Sát điều tra về tội phạm về Hình sự - Kinh tế và ma túy Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang phối hợp cùng với Công an phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà T thuộc khu phố M, phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang phát hiện Đỗ Thị Thúy K đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết ở các đài M, miền T, miền B để ghi số lô đề với Nguyễn Thị Hồng H thông qua tin nhắn SMS với số điện thoại của K là 0353.845.378 và số điện thoại của H là 0335.005.123 được K lưu tên “Chi Hanh” nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản.

Quá trình điều tra Đỗ Thị Thúy K và Nguyễn Thị Hồng H khai nhận: K và H có mối quan hệ bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân K biết H có nhận đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề được thắng thua bằng tiền nên K liên hệ với H để tham gia. Để thực hiện việc đánh bạc, H đặt ra các quy luật đánh bạc với K như sau:

Đối với các đài M và Miền T2: “Bao lô 02 số”: Là mua 02 số cuối của các giải từ giải tám đến giải đặc biệt. Đối chiếu với kết quả xổ số, nếu số mà người chơi đề mua trùng với 02 số của các giải đã mua thì trúng đề. H thỏa thuận với K khi tham gia ghi số lô đề ở đài M và miền T là 18 lô (18 ki) nhưng H tính tiền cho K chỉ là 13 lô (13 ki). Như vậy, Khi chơi đề ở giải này thì phải trả tiền bằng số tiền mua mỗi con số x 13 lô (ki), tỷ lệ trúng là 1x71,5. Nếu có nhiều số trúng thì nhân kết quả lên theo số lượng số trúng;

Đối với đài Miền Bắc: “Bao lô 02 số”: Là mua 02 số cuối của các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt. Đối chiếu với kết quả xổ số, nếu số mà người chơi đề mua trùng với 02 số của các giải đã mua thì trúng đề. H thỏa thuận với K khi tham gia ghi số lô đề ở đài M và miền T là 27 lô (27 ki) nhưng H tính tiền cho K chỉ là 20 lô (20 ki). Như vậy, Khi chơi đề ở giải này thì phải trả tiền bằng số

tiền mua mỗi con số x 20 lô (ki), tỷ lệ trúng là 1x72. Nếu có nhiều số trúng thì nhân kết quả lên theo số lượng số trúng;

Từ việc thỏa thuận hình thức đánh bạc như trên, qua kiểm tra điện thoại 0353.845.378 của K xác định K đã gửi tin nhắn SMS vào số điện thoại 0335.005.123 cho H với nhiều nội dung có liên quan đến việc ghi số lô đề, cụ thể như sau:

Ngày 31/10/2024:

Đài miền N: Vào lúc 15 giờ 47 phút, K nhắn tin cho H với nội dung “TN.AG.lo.13.31.67.97.76.79.5n.70.71.83.10n.38.20n.3đai.lo.78.87.28.82.47.13.31.95.59.99.33.43.37.73.58.85.39.93.79.17.71.25.52.30.60.15.51.5n.12.21.26.62.83.19.68.69.10n.19.70.30n.38.50n”. H trả lời “ok”.

Nội dung tin nhắn trên có nghĩa là:

Kiêu mua bao lô 02 đài M (đài Tây Ninh, đài An Giang) gồm:

Mua các số 13, 31, 67, 97, 76, 79 số tiền 5.000 đồng/01 con số, thành tiền 5.000 đồng x 06 con số x 02 đài x 13 lô = 78.000 đồng;

Mua các số 70, 71, 83 số tiền 10.000 đồng/01 con số, thành tiền 10.000 đồng x 03 con số x 02 đài x 13 lô = 780.000 đồng;

Mua các số 38 số tiền 20.000 đồng/01 con số, thành tiền 20.000 đồng x 01 con số x 02 đài x 13 lô = 520.000 đồng;

K mua bao lô 03 đài M (đài Tây Ninh, đài An Giang, đài Bình Thuận) gồm:

Mua các số 78, 87, 28, 82, 47, 13, 31, 95, 59, 99, 33, 43, 37, 73, 58, 85, 39, 93, 79, 17, 71, 25, 52, 30, 60, 15, 51 số tiền 5.000 đồng/01 con số, thành tiền 5.000 đồng x 27 con số x 03 đài x 13 lô = 5.265.000 đồng;

Mua các số 12, 21, 26, 62, 83, 19, 68, 69 số tiền 10.000 đồng/01 con số, thành tiền 10.000 đồng x 08 con số x 03 đài x 13 lô = 3.120.000 đồng;

Mua các số 19, 70 số tiền 30.000 đồng/01 con số, thành tiền 30.000 đồng x 02 con số x 03 đài x 13 lô = 2.340.000 đồng;

Mua các số 38 số tiền 50.000 đồng/01 con số, thành tiền 50.000 đồng x 01 con số x 03 đài x 13 lô = 1.950.000 đồng;

Tổng cộng số tiền mua đề ở tin nhắn này là: 14.755.000 đồng (gồm 780.000 đồng + 780.000 đồng + 520.000 đồng + 5.265.000 đồng + 3.120.000 đồng + 2.340.000 đồng + 1.950.000 đồng).

Sau khi có kết quả xổ số:

Kiêu trúng 01 lô số 13 (đài T) số tiền 5.000 đồng, thành tiền 5.000 đồng x 71.5 = 357.500 đồng;

K trúng 01 lô số 70 (đài Tây Ninh), 02 lô số 71 (đài Tây Ninh, đài A) số tiền 10.000 đồng, thành tiền 10.000 đồng x 03 con số x 71.5 = 2.145.000 đồng;

Kiều trúng 01 lô số 38 (đài T) số tiền 20.000 đồng, thành tiền 20.000 đồng x 01 con số x 71.5 = 1.430.000 đồng;

Kiều trúng 01 lô số 78, 87, 13, 37, 39, 71, 15 (đài Tây Ninh), 01 lô số 82, 25 (đài B), 01 lô số 47, 99, 43, 93, 71 (đài A) số tiền 5.000 đồng, thành tiền 5.000 đồng x 14 con số x 71.5 = 5.005.000 đồng;

Kiều trúng 01 lô số 21 (đài Bình Thuận), 01 lô số 12 (đài T) số tiền 10.000 đồng, thành tiền 10.000 đồng x 02 con số x 71.5 = 1.430.000 đồng;

Kiều trúng 01 lô số 19, 70 (đài Tây Ninh), 01 lô số 70 (đài B) số tiền 30.000 đồng, thành tiền 30.000 đồng x 03 con số x 71.5 = 6.435.000 đồng;

K trúng 02 lô số 38 (đài Tây Ninh, đài B) số tiền 50.000 đồng, thành tiền 50.000 đồng x 02 con số x 71.5 = 7.150.000 đồng;

Tổng cộng số tiền K trúng thưởng là: 23.952.500 đồng.

Tổng số tiền K đánh bạc với H trong ngày 31/10/2024 ở đài M2 (đài B, Tây Ninh, An Giang) là: 38.680.500 đồng (tiền bỏ ra mua đề là 14.755.000 đồng + 23.925.500 đồng tiền trúng thưởng).

Tổng số tiền H đánh bạc với K trong ngày 31/10/2024 ở đài M2 (đài B, Tây Ninh, An Giang) là: 38.680.500 đồng (tiền đã nhận đánh bạc là 14.755.000 đồng + 23.925.500 đồng tiền phải trả).

Đài miền T:

Vào lúc 16 giờ 46 phút, K nhắn tin cho H với nội dung “68.10n.lô.mt”.

Nội dung tin nhắn trên có nghĩa là:

Kiều mua bao lô 03 đài M (đài Quảng Bình, đài Bình Định, đài Quảng Trị) gồm:

Mua các số 68 số tiền 10.000 đồng/01 con số, thành tiền 10.000 đồng x 01 con số x 03 đài x 13 lô = 390.000 đồng;

Sau khi có kết quả xổ số:

Kiều trúng 01 lô số 68 (đài Q) số tiền 10.000 đồng, thành tiền 10.000 đồng x 71.5 = 715.000 đồng;

Tổng số tiền K đánh bạc với H trong ngày 31/10/2024 ở đài M (đài Quảng Bình, đài B, đài Quảng Trị) là 1.105.000 đồng (tiền bỏ ra mua đề là 390.000 đồng + 715.000 đồng tiền trúng thưởng).

Tổng số tiền H đánh bạc với K trong ngày 31/10/2024 ở đài M (đài Quảng Bình, đài B, đài Quảng Trị) là 1.105.000 đồng (tiền đã nhận đánh bạc là 390.000 đồng + 715.000 đồng tiền phải trả).

Đài miền B (đài Hà Nội):

Vào lúc 17 giờ 46 phút, K nhắn tin cho H với nội dung “32.27.36.66.34.43.5ng.lô.mb”.

Nội dung tin nhắn trên có nghĩa là:

Kiểu mua bao lô đài M (đài Hà Nội) gồm:

Mua các số 32, 27, 36, 66, 34, 43 số tiền 5.000 đồng/01 con số, thành tiền 5.000 đồng x 06 con số x 01 đài x 20 lô = 600.000 đồng;

Mua các số 33 số tiền 10.000 đồng/01 con số, thành tiền 10.000 đồng x 01 con số x 01 đài x 20 lô = 200.000 đồng;

Tổng cộng tiền mua đề: 800.000 đồng.

Sau khi có kết quả xổ số:

Kiểu trúng 02 lô số 32, 01 lô số 66 số tiền 5.000 đồng/01 con số, thành tiền 5.000 đồng x 03 con số x 72 = 1.080.000 đồng;

Tổng số tiền K đánh bạc với H trong ngày 31/10/2024 ở đài M (đài Hà Nội) là 1.880.000 đồng (tiền bỏ ra mua đề là 800.000 đồng + 1.080.000 đồng tiền trúng thưởng).

Tổng số tiền H đánh bạc với K trong ngày 31/10/2024 ở đài M (đài Hà Nội) là 1.880.000 đồng là 1.880.000 đồng (tiền đã nhận đánh bạc là 800.000 đồng + 1.080.000 đồng tiền phải trả).

Như vậy,

Tổng số tiền K đánh bạc với H trong ngày 31/10/2024:

M2: 38.680.500 đồng; Đài M: 1.105.000 đồng; Đài M: 1.880.000 đồng.

Đến 09 giờ 09 phút cùng ngày, H đã sử dụng tài khoản số 123407077979 Ngân hàng M3 tên Nguyễn Thị Hồng H chuyển vào tài khoản số 0671004030511 của Ngân hàng V tên Đỗ Thị Thúy K số tiền mà K đã trúng thưởng, sau khi căn trừ là 9.802.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản.

Ngày 01/11/2024:

Vào lúc 15 giờ 51 phút, K nhắn tin cho H với nội dung “VL.lo.57.75.59.95.10n.3đài79.33.33.55.68.95.80.26.62.01.10.57.75.59.95.58.85.10n”. H trả lời “ok”.

Nội dung tin nhắn trên có nghĩa là:

Kiểu mua bao lô đài Miền Nam gồm:

Mua các số 57, 75, 59, 95 (đài V) số tiền 10.000 đồng/01 con số, thành tiền 10.000 đồng x 04 con số x 01 đài x 13 lô = 520.000 đồng;

Mua các số 79, 33, 33, 55, 68, 95, 80, 26, 62, 01, 10, 57, 75, 59, 95, 58, 85 (đài V, đài B, đài T) số tiền 10.000 đồng/01 con số, thành tiền 10.000 đồng x 17 con số x 03 đài x 13 lô = 6.630.000 đồng;

Tổng cộng tiền mua đề: 7.150.000 đồng.

Sau khi có kết quả xổ số:

Kiểu trúng đài V1 lô số 79, 33, 33, 01, 10; đài Trà Vinh số 75, 10, đài B (02 lô), 59 (02 lô), 10 số tiền 10.000 đồng/01 con số, thành tiền 10.000 đồng x 12 con số x 71,5 = 8.580.000 đồng;

Tổng số tiền K đánh bạc với H trong ngày 01/11/2024 ở đài M2 là: 15.730.000 đồng (tiền bỏ ra mua đề là 7.150.000 đồng + 8.580.000 đồng tiền trúng thưởng).

Tổng số tiền H đánh bạc với K trong ngày 01/11/2024 ở đài M2 là: 15.730.000 đồng (tiền đã nhận đánh bạc là 7.150.000 đồng + 8.580.000 đồng tiền phải trả).

Đến 18 giờ 06 phút cùng ngày, H đã sử dụng tài khoản số 123407077979 Ngân hàng M3 tên Nguyễn Thị Hồng H chuyển vào tài khoản số 0671004030511 của Ngân hàng V tên Đỗ Thị Thúy K số tiền mà K đã trúng thưởng, sau khi trừ là 1.430.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản.

Như vậy, trong ngày 31/10 và ngày 01/11/2024, H và K đánh bạc với nhau tất cả 04 lần, trong đó 02 lần số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng và 02 lần đánh bạc dưới 5.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh đen bên trong có gắn 01 sim số 0353.845.378 và 01 sim 3G (không số) của Đỗ Thị Thúy K.

Tin nhắn SMS thể hiện nội dung ghi số lô đề của H gửi cho K, có xác nhận của K và H (Kèm trong hồ sơ vụ án).

Giao dịch chuyển tiền thành công số tiền 9.802.000 đồng do Nguyễn Thị Hồng H chuyển tiền cho Đỗ Thị Thúy K vào lúc 19 giờ 09 phút ngày 31/10/2024 (Kèm trong hồ sơ vụ án).

Giao dịch chuyển tiền thành công số tiền 1.430.000 đồng do Nguyễn Thị Hồng H chuyển tiền cho Đỗ Thị Thúy K vào lúc 18 giờ 06 phút ngày 01/11/2024 (Kèm trong hồ sơ vụ án).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2025/HS-ST ngày 17/6/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp) đã Quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H và bị cáo Đỗ Thị Thúy K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Thúy K 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 25/6/2025, các bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, Đỗ Thị Thúy K có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và bị cáo đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đưa ra nhiều luận cứ phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét thời hạn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K thì các bị cáo kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K về việc xin xem xét được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét về ý thức chủ quan, các bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, Đỗ Thị Thúy K biết rằng đánh bạc dưới mọi hình thức theo quy định của Bộ luật Hình sự là hành vi vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 16 giờ 50 phút, ngày 01/11/2024, Đội Cảnh Sát điều tra về tội phạm về Hình sự - Kinh tế và ma túy Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang phối hợp cùng với Công an phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà T thuộc khu phố M, phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang phát hiện Đỗ Thị Thúy K đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết ở các đài M, miền T, miền B để ghi số lô đề với Nguyễn Thị Hồng H thông qua tin nhắn SMS với số điện thoại của K là 0353.845.378 và số điện thoại của H là 0335.005.123 được K lưu tên “Chi Hanh” nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản;

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo K biết bị cáo H có nhận đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô đề được thắng thua bằng tiền nên bị cáo K liên hệ với bị cáo H để tham gia. Để thực hiện việc hành vi đánh bạc, bị cáo H đặt ra các quy luật đánh bạc với bị cáo K như sau:

Đối với các đài M và Miền T2: “Bao lô 02 số”: Là mua 02 số cuối của các giải từ giải tám đến giải đặc biệt. Đối chiếu với kết quả xổ số, nếu số mà người chơi đề mua trùng với 02 số của các giải đã mua thì trúng đề. H thỏa thuận với K khi tham gia ghi số lô đề ở đài M và miền T là 18 lô (18 ki) nhưng H tính tiền cho K chỉ là 13 lô (13 ki). Như vậy, Kiều chơi đề ở giải này thì phải trả tiền bằng số tiền mua mỗi con số x 13 lô (ki), tỷ lệ trúng là $1 \times 71,5$. Nếu có nhiều số trúng thì nhân kết quả lên theo số lượng số trúng;

Đối với đài Miền Bắc: “Bao lô 02 số”: Là mua 02 số cuối của các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt. Đối chiếu với kết quả xổ số, nếu số mà người chơi đề mua trùng với 02 số của các giải đã mua thì trúng đề. H thỏa thuận với K khi tham gia ghi số lô đề ở đài M và miền T là 27 lô (27 ki) nhưng H tính tiền cho K chỉ là 20 lô (20 ki). Như vậy, Kiều chơi đề ở giải này thì phải trả tiền bằng số tiền mua mỗi con số x 20 lô (ki), tỷ lệ trúng là 1×72 . Nếu có nhiều số trúng thì nhân kết quả lên theo số lượng số trúng;

Từ việc thỏa thuận hình thức đánh bạc như trên, qua kiểm tra điện thoại 0353.845.378 của bị cáo K xác định K đã gửi tin nhắn SMS vào số điện thoại 0335.005.123 cho bị cáo H với nhiều nội dung có liên quan đến việc ghi số lô đề;

Vào ngày 31/10/2024 và ngày 01/11/2024, tại khu phố M, phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang bị cáo Nguyễn Thị Hồng H đã có hành vi 02 lần trực tiếp đánh bạc bằng hình thức chơi số đề thắng thua bằng tiền với bị cáo Đỗ Thị Thúy K. Trong đó, ngày 31/10/2024 ở Đài M số tiền tham gia đánh bạc là 38.680.500 đồng; Ngày 01/11/2024 ở Đài M số tiền tham gia đánh bạc là 15.730.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, Đỗ Thị Thúy K đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, Đỗ Thị Thúy K có tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là phù hợp;

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo H, bị cáo K về các tình tiết: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo Đỗ Thị Thúy K có người thân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đánh bạc của các bị cáo là một tệ nạn xã hội, sẽ gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình, cá nhân và hoạt động bình thường của xã hội. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang, lo sợ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và đã xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng H 09 tháng tù, bị cáo Đỗ Thị Thúy K 07 tháng tù là không nặng, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo;

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K kháng cáo xin xem xét được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét;

Vì thế Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K cho nên cần giữ y mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

[3]. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử;

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định;

[5]. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K;

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2025/HS-ST ngày 17/6/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Thúy K 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo Đỗ Thị Thúy K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***. Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND Khu vực 4;
- VKSND Khu vực 4;
- THAHS CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- PTHADS Khu vực 3;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Vĩnh Hữu